

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRUNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Trung Sơn, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH **Cải cách hành chính nhà nước xã Trung Sơn năm 2025**

Căn cứ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025 của UBND huyện Gio Linh về cải cách hành chính nhà nước huyện Gio Linh năm 2025, UBND xã Trung Sơn ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2025 trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa các mục tiêu và giải pháp thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 29/3/2022 của UBND huyện Gio Linh về cải cách hành chính nhà nước huyện Gio Linh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Gio Linh năm 2025 và Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND xã Trung Sơn về cải cách hành chính nhà nước xã Trung Sơn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 nhằm xây dựng nền hành chính nhà nước ngày càng tin gọn, hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hành chính nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Triển khai có hiệu quả chính quyền điện tử; chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công để phục vụ công để phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp được tốt hơn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện và góp phần nâng cao Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC), trong đó cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện và gắn với chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác CCHC. Đồng thời phát huy sự chủ động, sáng tạo; nâng cao ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của cán bộ, công chức.

- Tăng cường trách nhiệm của các ngành và người đứng đầu cơ quan UBND xã trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC. Có sự chỉ đạo chung, chỉ đạo các ngành phối hợp chặt chẽ để đảm bảo thực hiện có hiệu quả, toàn diện các nhiệm vụ trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2025; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để thực hiện hoàn thành Kế hoạch CCHC năm 2025.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của chủ tịch UBND xã. Tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng và thủ trưởng cơ quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch CCHC.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản Chỉ đạo của tỉnh, huyện về công tác CCHC giai đoạn 2021-2025 và năm 2025.

- Ban hành các văn bản triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ CCHC trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường thực hiện các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử. Tuyên truyền về hoạt động của bộ phận một cửa, các thủ tục hành chính, các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao đến với người dân và tổ chức.

- Đổi mới chất lượng hoạt động, nội dung và hình thức của trang thông tin điện tử xã. Tập trung các tin, bài có chất lượng về CCHC, có phân tích, đánh giá đề xuất các biện pháp khắc phục hạn chế, nâng cao các chỉ số CCHC (PAR INDEX), hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hài lòng về sự phục vụ hành chính, cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Thường xuyên rà soát những nội dung liên quan đến chỉ số CCHC; Tổ chức đánh giá, tự chấm điểm để xác định chỉ số CCHC theo kế hoạch năm, các nhiệm vụ do cơ quan cấp trên giao nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của UBND xã.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra công vụ, kiểm tra, giám sát công tác CCHC tại UBND xã, gắn với mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến trong công tác CCHC tại địa phương.

- Thực hiện ký cam kết trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC với Chủ tịch UBND huyện của Chủ tịch UBND xã nhằm tăng cường trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC trên địa xã.

- Tổ chức đối thoại của UBND xã với người dân, doanh nghiệp nhằm kịp thời giải quyết những kiến nghị, đề xuất về các chính sách của địa phương; nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

- Tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch tự kiểm tra, xử lý và kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã năm 2025.

- Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã có liên quan đến cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

- Kịp thời cập nhật niêm yết công khai đúng quy định tại trụ sở cơ quan và trang thông tin điện tử xã, để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

- Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị định 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cấp xã.

- Triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã giai đoạn 2020-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 14/02/2018 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi người dân trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức.

- Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4 trên cổng dịch vụ công quốc gia và cổng dịch vụ công của tỉnh, đăng ký thực hiện thủ tục hành chính mức độ cao.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa cán bộ, công chức trong việc giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra quá hạn.

- Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; trả lời phản ánh, kiến nghị phải cụ thể, rõ ràng dứt khoát,

không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục đổi mới tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương được bổ sung, sửa đổi.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ phân cấp theo quy định của Chính phủ về tổ chức bộ máy, công chức, viên chức, về quản lý đầu tư, xây dựng về quản lý ngân sách và các lĩnh vực khác được phân cấp.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đạo đức công vụ, thực thi nhiệm vụ gắn với vị trí, chức danh và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, có số lượng cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của địa phương. Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin cán bộ, công chức lên phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện nghiêm chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 130/2025/NĐ-CP, nghị định số 117/2013/NĐ-CP.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; tích cực phát triển nguồn thu, tăng thu cho ngân sách; và thực hiện hiệu quả, đúng quy định trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách cấp. Thực hiện tiết kiệm chống lãng phí. Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách năm 2025.

- Công khai đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công tại cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý; tình hình sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công tại cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý; Kiểm kê tài sản hàng năm theo quy định.

- Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công. Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán Nhà nước, thanh tra (nếu có).

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022

của UBND tỉnh Quảng Trị về ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Chương trình hành số 05-CTHĐ/HU ngày 11/02/2022 của huyện uỷ Gio Linh về “thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ (khoá XVII) về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch chuyển đổi số của UBND huyện, xã năm 2025

- Phát triển hạ tầng thiết yếu cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp, triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, triển khai đồng bộ với việc phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quy mô quốc gia; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin, trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng và hội nghị trực tuyến của cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện Công dịch vụ công trực tuyến, thực hiện có hiệu quả các phần mềm trong quá trình quản lý điều hành, văn bản hồ sơ công việc và phần mềm Một cửa điện tử trong các cơ quan hành chính nhà nước, bộ phận một cửa cấp xã, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến (chú trọng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần) nhằm nâng cao chất lượng, tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, giúp người dân, tổ chức tiết kiệm về thời gian, kinh phí khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Thực hiện áp dụng chữ ký số trong ban hành văn bản tổ chức chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo cơ quan.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2025; tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động trang thông tin điện tử của xã.

- Tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính. Kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy trình quản lý chất lượng khi có sự thay đổi.

(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ phận liên quan thuộc UBND xã

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các văn bản có liên quan đến CCHC được phê duyệt và tình hình thực tế, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC đạt hiệu quả cao.

- Chủ động triển khai thực hiện các nội dung, công việc có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đảm bảo kết quả sản phẩm, thời gian hoàn thành theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, cải thiện, nâng cao các chỉ số được giao và mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch này.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện kế hoạch CCHC đã đề ra và thực hiện nhiệm vụ khi có văn bản mới ban hành.

- Thực hiện đầy đủ quy định chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất.

- Văn phòng cùng các ngành thuộc UBND xã xây dựng kế hoạch và có trách nhiệm xây dựng văn bản trình UBND xã xem xét phê duyệt, tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao đồng thời có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ sau:

2. Văn phòng UBND xã

- Tham mưu UBND xã về công tác CCHC, phối hợp với các ngành triển khai kế hoạch của xã đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ theo quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác CCHC. Định kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm cho UBND huyện theo quy định.

- Phối hợp với các ngành tham mưu thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND xã tổ chức tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC xã theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Phối hợp với các ngành liên quan tham UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực cải cách TTHC; kiểm soát và đơn giản hóa TTHC; rà soát, thống kê, công khai các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền UBND xã.

- Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Phối hợp với các ngành tham mưu thực hiện hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001-2015 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ phận một cửa cấp xã và tăng tỷ lệ thực hiện TTHC mức độ cao.

3. Công chức Tư pháp- Hộ tịch

- Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thể chế, theo giới thi hành pháp luật.

- Tham mưu UBND xã rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành.

4. Công chức Văn hóa-Xã hội

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thông tin tuyên truyền CCHC năm 2025 của xã.

- Tham mưu UBND xã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan hành chính nhà nước; trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính; trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, thực hiện của cán bộ, công chức, thực hiện các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, hiện đại hóa nền hành chính.

- Chủ động tham mưu UBND xã tiếp tục thực hiện Đề án Chuyển đổi số của UBND tỉnh và hoạt động trang thông tin của xã.

- Chủ động phối hợp với các ban, ngành đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

5. Công chức địa chính

- Chủ động phối hợp cán bộ, công chức tham mưu UBND thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành trên lĩnh vực phụ trách.

- Tham mưu UBND xã đẩy mạnh các giải pháp đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, môi trường đúng theo quy định.

6. Công chức Tài chính-Kế toán

- Phối hợp với các ngành liên quan bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC, hướng dẫn các ngành lập, sử dụng dự toán và thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác cải cách hành chính.

- Chủ động phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND xã chỉ đạo thực hiện nội dung cải cách tài chính công.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các ngành chủ động cân đối thu chi từ nguồn kinh phí khoán chi, tự chủ trong dự toán ngân sách năm 2025 đã được giao.

Đối với nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính Ủy ban nhân dân xã giao cho một số ngành lập dự trù kinh phí trình UBND xã qua Công chức Kế toán thẩm định trình UBND xã quyết định.

Trên đây là kế hoạch CCHC nhà nước xã Trung Sơn năm 2025, đề nghị các ngành tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- CT, PCT UBND;
- Mặt trận, các đoàn thể
- Các ban ngành liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Cường

Phụ lục**CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÃ TRUNG SƠN NĂM 2025***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 42/KH-UBND, ngày 05 tháng 02 năm 2025 của UBND xã)*

| STT | Mục tiêu | Nhiệm vụ | Kết quả/Sản phẩm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Kinh phí |
|------------|--|---|--|------------------------|-------------------------------------|-----------------------------|-----------------|
| I | CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH | | | | | | |
| 1 | Xây dựng và ban hành kế hoạch CCHC, các nhiệm vụ trọng tâm về CCHC trong năm | Xác định nhiệm vụ cụ thể; tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC | Kế hoạch của UBND xã | Văn phòng-Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Trước ngày 28/02/2025 | |
| 2 | Ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025 | Xác định nhiệm vụ cụ thể; giao công chức VH-XH | Kế hoạch tuyên truyền CCHC xã năm 2025 | Công chức VH-XH | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Quý I/2025 | |
| 3 | Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2025 | Kế hoạch kiểm tra | Kế hoạch, Quyết định, biên bản, báo cáo... | Văn phòng-Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Năm 2025 | |

| | | | | | | | |
|---|---|------------------------------------|---|---------------------|-------------------------------------|-----------------------|--|
| 4 | Tham mưu các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số : PAPI, PCI, PAR, INDEX, SIPAS | Các văn bản UBND xã | Các văn bản UBND xã | Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Thường xuyên | |
| 5 | Thực hiện ký cam kết giữa Chủ tịch UBND xã với Trưởng ban chỉ đạo CCHC huyện | Ký cam kết | Ban hành văn bản triển khai thực hiện; báo cáo kết quả | UBND xã | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Năm 2025 | |
| 6 | Thực hiện đánh giá, chấm điểm CCHC cấp xã đảm bảo thời gian quy định | Báo cáo chấm điểm bộ chỉ số cấp xã | Báo cáo chấm điểm bộ chỉ số cấp xã | Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Tháng 11- 12 năm 2025 | |
| 7 | Tổ chức đối thoại giữa UBND xã với người dân và doanh nghiệp | Xây dựng kế hoạch | Tổ chức hội nghị đối thoại theo kế hoạch; báo cáo kết quả đối thoại | UBND xã | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Năm 2025 | |

| II CẢI CÁCH THỂ CHẾ, THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT | | | | | | | |
|---|---|--|--|----------------------------|-------------------------------------|-------------|--|
| 8 | Công tác rà soát hệ thống hóa VBQPPL | Kế hoạch rà soát VBQPPL trên địa bàn xã năm 2025 | Kế hoạch | Công chức Tư pháp- hộ tịch | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Cả năm 2025 | |
| 9 | Công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL | Kế hoạch kiểm tra, xử lý VBQPPL trên địa bàn xã | Kế hoạch, Quyết định, biên bản, báo cáo... | Công chức Tư pháp- hộ tịch | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Cả năm 2025 | |
| 10 | Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật | Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã năm 2025 | Kế hoạch | Công chức Tư pháp- hộ tịch | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Cả năm 2025 | |
| 11 | Công tác theo dõi thi hành pháp luật | Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2025 | Kế hoạch | Công chức Tư pháp- hộ tịch | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Cả năm 2025 | |

| III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | | | | | | | |
|--|---|---|---|---------------------|-------------------------------------|---------------------------------|--|
| 12 | Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC | Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC | Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC | Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Tháng 2/2024 | |
| 13 | Rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC | Danh mục TTHC đề nghị rà soát gửi huyện | Danh mục TTHC đề nghị rà soát gửi huyện | Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Thường xuyên | |
| 14 | Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chế độ báo cáo định kỳ trên hệ thống thông tin báo cáo huyện Gio Linh và báo cáo Chính phủ | Báo cáo quý I, quý II, quý III, quý IV, báo cáo 6 tháng, báo cáo cả năm | Báo cáo quý I, quý II, quý III, quý IV, báo cáo 6 tháng, báo cáo cả năm | Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Theo quy định về chế độ báo cáo | |

| | | | | | | |
|----|---|---|---|------------------------|-------------------------------------|------------------|
| 15 | Rà soát đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch số 198/KH-UBND tỉnh ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh | Danh mục TTHC đề nghị rà soát gửi huyện | Danh mục TTHC đề nghị rà soát gửi huyện | Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Theo kế hoạch |
| 16 | Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC (lồng ghép với đoàn kiểm tra CCHC) | Báo cáo kết quả kiểm tra | Báo cáo kết quả kiểm tra | Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Quý III năm 2024 |
| 17 | Công khai TTHC trên trang thông tin điện tử và bảng niêm yết TTHC của xã | Các TTHC được công khai | Các TTHC được công khai | Văn phòng, Văn hoá | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Thường xuyên |

| | | | | | | | |
|----|--|--|--|---------------------|-------------------------------------|--------------|--|
| 18 | Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến của cá nhân, tổ chức về quy định TTHC trên địa bàn xã | Báo cáo của UBND xã | Báo cáo của UBND xã | Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Thường xuyên | |
| 19 | Tiếp tục triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính | Kế hoạch | Kế hoạch | Văn phòng- Thống kê | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Thường xuyên | |
| 20 | Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả TTHC tại bộ phận một cửa của xã theo Nghị định 107/NĐ-CP | Bố trí đầy đủ trang thiết bị, máy tính, máy scan, chữ ký số tại bộ phận một cửa của xã | Bố trí đầy đủ trang thiết bị, máy tính, máy scan, chữ ký số tại bộ phận một cửa của xã | Cấp xã | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Thường xuyên | |

| | | | | | | | |
|-----------|--|--|--|-----------------------|-------------------------------------|--------------|--|
| 21 | Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC dịch vụ công toàn trình và một phần trên cổng dịch vụ công quốc gia và cổng dịch vụ công của tỉnh | Các văn bản điều hành, kết quả trên hệ thống | Các văn bản điều hành, kết quả trên hệ thống | Văn phòng, Tư pháp | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Thường xuyên | |
| IV | CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY | | | | | | |
| 22 | Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của cơ quan | Tờ trình, báo cáo kết quả | Tờ trình, báo cáo kết quả | UBND xã | | Năm 2025 | |
| 23 | .- Kiểm tra việc thực hiện Quy chế làm việc của UBND nhiệm kỳ 2021-2026 | Theo kế hoạch | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | Công chức - Văn phòng | | Năm 2025 | |

| | | | | | | | |
|----------|---|---|---|-----------------------------|-------------------------------------|---------------|--|
| 24 | - Quyết định Phân công nhiệm vụ Chủ tịch, phó chủ tịch và các thành viên chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã phù hợp với Luật Chính quyền địa phương và Quy chế của UBND nhiệm kỳ 2021-2026 | Căn cứ Quyết định | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | UBND xã, Văn phòng tham mưu | | Năm 2025 | |
| V | CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ | | | | | | |
| 25 | Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng | Kế hoạch đào tạo, báo cáo kết quả đào tạo | Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng | UBND xã Văn phòng tham mưu | Cán bộ, công chức liên quan UBND xã | Thường xuyên | |
| 26 | Thực hiện công tác đánh giá cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật | Quyết định, biên bản đánh giá cán bộ, công chức | Quyết định, biên bản đánh giá cán bộ, công chức | UBND xã | Cán bộ, công chức UBND xã | Cuối năm 2025 | |

| VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG | | | | | | | |
|-----------------------------------|--|---|---------------------------|--------------------|-------------------------|---------------|--|
| 27 | Thực hiện định mức dự toán phân bổ chi thường xuyên | Báo cáo kết quả thực hiện | Báo cáo kết quả thực hiện | Kế toán- Tài chính | Các ban, ngành đoàn thể | Năm 2025 | |
| 28 | Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao thuê tài sản công tại cơ quan | Báo cáo kết quả thực hiện | Báo cáo kết quả thực hiện | Kế toán- Tài chính | Các ban, ngành đoàn thể | Năm 2025 | |
| 29 | Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công | Báo cáo kết quả thực hiện | Báo cáo kết quả thực hiện | Kế toán- Tài chính | Các ban, ngành đoàn thể | Năm 2025 | |
| 30 | Kiểm kê tài sản hàng năm | Báo cáo kết quả thực hiện | Báo cáo kết quả thực hiện | Kế toán- Tài chính | Các ban, ngành đoàn thể | Cuối năm 2025 | |
| 31 | Giải ngân vốn đầu tư công theo quy định | Tham mưu thực hiện giải ngân vốn | Báo cáo kết quả thực hiện | Kế toán- Tài chính | Các ban, ngành đoàn thể | Năm 2025 | |
| 32 | Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách | Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt chỉ tiêu giao năm 2025 | Báo cáo kết quả thực hiện | Kế toán- Tài chính | Các ban, ngành đoàn thể | Năm 2025 | |

| VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ | | | | | | | |
|--|---|--|---|--------------------------------------|--|----------|--|
| 33 | Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số gắn với ứng dụng công nghệ thông tin năm 2025 | Xây dựng kế hoạch của UBND xã | Kế hoạch, báo cáo thực hiện của UBND xã | Công chức VH-XH | Cán bộ đài truyền thanh, các ban ngành đoàn thể xã | Năm 2025 | |
| 34 | Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án số 109/ĐA-CĐS ngày 06/7/2023 về chuyển đổi số huyện Gio Linh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 | Văn bản của UBND xã về triển khai các nhiệm vụ đề án chuyển đổi số | Xây dựng kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện | Văn phòng- Thống kê, công chức VH-XH | Các ban, ngành đoàn thể xã | Năm 2025 | |